

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Trương Bá Thanh

- Năm sinh: 01-01-1960

- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS. Cấp bằng năm 1995; Tại Université de Pierre Mendès de France, Cộng hòa Pháp.

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):

Phó giáo sư Công nhận năm 2003, HƢCDGSNN Việt Nam

Giáo Sư Công nhận năm 2010, HƢCDGSNN Việt Nam

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Kinh tế Chuyên ngành Kinh tế quốc tế

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Nghỉ quản lý từ 7 tháng 2 năm 2020. Hiện là Giảng viên Trường Đại học Kinh tế - ĐHN

- Chức vụ cao nhất đã qua: Hiệu Trưởng Trường Đại học Kinh tế - ĐHN; Phó Giám đốc Đại học Đà Nẵng.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

Thành viên Hội đồng CDGS cơ sở các năm 2005 đến 2008 và 2011 đến 2024 tại Đại học Đà Nẵng.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành Kinh tế từ năm 2012 đến 2024

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (*thuộc chuyên ngành đang hoạt động*)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 5 sách chuyên khảo; 3 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: ... bài báo tạp chí trong nước; ... bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

- Nguyễn Phương Hà, Trương Bá Thanh (2020) “Sử dụng các tỷ số truyền thống và tỷ số dòng tiền khi đánh giá thanh khoản doanh nghiệp niêm yết trên HOSE” Số 05, năm 2020; *Tạp chí Kế toán và Kiểm toán*.
- Nguyễn Phương Hà, Trương Bá Thanh (2021) “Ảnh hưởng của các nhân tố kinh tế vĩ mô đến tính thanh khoản của các doanh nghiệp niêm yết trên HOSE” Số 212, năm 2021; *Tạp chí Kế toán và Kiểm toán*.
- Ngô Thị Khuê Thu, Trương Bá Thanh, Trần Triệu Khải (2021) ”Ảnh hưởng của chất lượng tích hợp kênh đến lòng trung thành khách hàng trong ngành khách sạn ở Việt Nam No 1.2021; *Tạp chí khoa học thương mại*.

- Trần Thị Kim Phương, Phạm Công Hậu, Nguyễn Thanh Trúc, Trần Trung Vinh, Trương Bá Thanh (2021), “Ảnh hưởng của hành vi tương tác qua mạng xã hội đến trung thành thương hiệu: Trường hợp của khách du lịch tại Đà Nẵng” 5.2021; *Tạp chí khoa học thương mại*.
- Trương Hồng Trình, Trương Bá Thanh (2022) “Mô hình tăng trưởng và Khủng hoảng Kinh tế” 6.2022; *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á*. JABES-2021-10.
- Trần Thị Kim Phương, Trương Bá Thanh, Trần Trung Vinh (2022) “Ảnh hưởng của tương đồng hình ảnh đến trung thành thương hiệu điểm đến: Vai trò của biến trung gian” *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng*, 20(10.1).
- Trần Thị Kim Phương, Lê Nhật Hạnh, Trần Trung Vinh, Trương Bá Thanh (2022). “Tiền đề và kết quả của hành vi gắn kết thương hiệu trên truyền thông mạng xã hội: Trường hợp ngành lưu trú tại Việt Nam”. *Tạp chí Khoa học Thương mại*, (169).
- Nguyễn Thị Kim Ngọc, Trương Bá Thanh, (2022). “Vận dụng lý thuyết ngữ cảnh và lý thuyết khuếch tán trong nghiên cứu kế toán quản trị” Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc gia CNTT và ứng dụng trong các lĩnh vực. Lần thứ 11 CITA.
- Nguyễn Phương Hà, Trương Bá Thanh (2022) “Ảnh hưởng của Thanh khoản công ty đến thanh khoản cổ phiếu của các doanh nghiệp niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh”, Tháng 6. 2022 (166); *Tạp chí khoa học thương mại*.
- Nguyễn Phương Hà, Trương Bá Thanh (2022) “Đánh giá tính thanh khoản công ty bằng phân tích tách biệt: Nghiên cứu trường hợp các công ty niêm yết trên HOSE” Tháng 06, năm 2022 (225); *Tạp chí Kế toán và Kiểm toán*.
- Nguyễn Hoàng Ngân, Trương Bá Thanh và Mai Thị Thu Trâm (2023) "Ảnh hưởng của nỗi sợ Covid - 19 đến mối quan hệ giữa truyền thông xã hội, gắn kết thương hiệu và ý định quay lại du lịch đảo Lý Sơn". *Tạp chí khoa học thương mại*. Số 177/2023.



- Nguyễn Thị Kim Ngọc, Trương Bá Thanh, (2023) “Mức độ vận dụng kế toán quản trị của các doanh nghiệp dệt may ở Việt Nam”; *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*. Tháng 6, năm 2023.
- Trần Thị Kim Phương, Phạm Viết Thiên, Trương Bá Thanh, Trần Trung Vinh (2023). “Tác động của tương đồng hình ảnh đến tài sản thương hiệu điểm đến: trường hợp du khách nội địa tại thành phố Hội An”. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ - Đại học Đà Nẵng*, 21(10). 21-28.
- Nguyễn Hoàng Ngân, Trương Bá Thanh và Mai Thị Thu Trâm (2023) “Ảnh hưởng của nỗi sợ covid19 đến mối quan hệ giữa truyền thông xã hội, gắn kết thương hiệu và ý định quay lại du lịch đảo Lý Sơn.” Mã số: 177.2TRMg.21. *Tạp chí Khoa học Thương mại*, 177, 39-51.
- Trần Thị Kim Phương, Đỗ Thị Thu Uyên, Nguyễn Ký Viễn, Trương Bá Thanh, Trần Trung Vinh (2023). “Tương đồng phong cách sống và tài sản thương hiệu người nổi tiếng trực tuyến: Trường hợp nghiên cứu trên nền tảng TikTok”. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ-Đại học Đà Nẵng*, 21(8.1), 55-62.
- Thị Kim Phương Trần, Nguyễn Hồ, Mai Thảo Nhi, Ký Viễn, Thị Thu Uyên Đỗ, Trung Vinh, Bá Thanh Trương (2024) “Ảnh hưởng của sự tin cậy và sự chứng thực quá mức đến tài sản thương hiệu của người nổi tiếng trực tuyến trên TikTok và ý định đặt phòng của người theo dõi”. *Tạp chí Khoa học Thương mại*, 186, 50-64.
- Trần Thị Kim Phương, Hồ Mai Thảo Nhi, Đỗ Thị Thu Uyên, Mai Thị Hiếu Nhi, Trần Trung Vinh, Trương Bá Thanh, Nguyễn Ký Viễn (2024). “Tài sản thương hiệu người nổi tiếng trực tuyến trên TikTok: vai trò điều tiết của giới tính”. *Tạp chí Khoa học Kinh tế*, 11(1), 87-105.
- Phan Kim Tuấn, Nguyễn Hồ Thành Đạt, Nguyễn Nhật Minh, Hoàng Văn Hải, Trương Bá Thanh* (2025) “Tổng quan tình hình nghiên cứu thực hành quản trị logistics xanh theo phương pháp trắc lượng thư mục giai đoạn 2001-2024” *Tạp chí Khoa học Thương mại*, 196/2024, 101-116.

- Quốc tế:

- Nguyễn Hoàng Ngân, Trương Bá Thanh, Trần Thị Kim Phương, Trần Trung Vinh (2020), "Impact of Country-Of-Origin Image on Brand Equity: A Case Study from The Sportswear Market in Vietnam"; Asian Journal of Behavioural Sciences Vol 2, No 4, December 2020.
- Trương Bá Thanh, Dang TD, Doan Hong Le, Perfecto G. Aquino Jr. (2021) "Simple Student Grades Analytics Dashboards in Higher Education in Vietnam"; Journal of Contemporary Issues in Business and Government Vol. 27, No. 1, February 2021. (ESCI)
- Trần Trung Vinh, Trương Bá Thanh, Nguyễn Hoàng Ngân, Trần Thị Kim Phương (2021), "The impact of word of mouth on brand equity: A case study from the sportswear market in Vietnam"; Journal of Economics and Business Research. March 2021. (SCOPUS, Q2)
- Trương Bá Thanh, Nguyễn Phương Hà (2021) "The Use Of Discriminant Analysis for Classification Asset Liquidity of The Listed Firms on Ho Chi Minh Stock Exchange"; The 7th International Conference on Accounting and Finance. (ICOAF – 2021)
- Trương Bá Thanh, Nguyễn Thị Kim Ngọc, Lê Hà Như Thảo, Trương Hoàng Tú Nhi, (2022) "Management Accounting Practices and Firm Performance: Evidence from Textile industry in the South of Vietnam, Forthcoming; The 7th International Conference on Accounting and Finance (ICOAF – 2022).
- Trương Bá Thanh, Nguyễn Phương Hà (2022) "The Effect of Financial Liquidity on Stock Liquidity of the Firms Listed on the Ho Chi Minh City Stock Exchange"; The 7th International Conference on Accounting and Finance (ICOAF – 2022).
- Trương Bá Thanh (2022) "Cost of debt and director turnover"; The 7th International Conference on Accounting and Finance (ICOAF – 2022).
- Nguyễn Thị Kim Ngọc, Huỳnh Thị Kim Hà, Trương Hoàng Tú Nhi, Nguyễn Thị Cam Van, Trương Bá Thanh (2022) Management Accounting Practices and Firm Performance: Evidence from Textile Industry of Vietnam. The 5th International Conference on Finance, Accounting and Auditing (ICFAA 2022), National Economics University Publishing house.

- Tran, P. K. T., Nguyen, H. K. T., Nguyen, L. T., Nguyen, H. T., Truong, T. B., & Tran, V. T. (2023). Destination social responsibility drives destination brand loyalty: a case study of domestic tourists in Danang city, Vietnam. *International Journal of Tourism Cities*, 9(1).
- Truong, B.T.; Nguyen, P.H. (2024); "Measurement and Evaluating Corporate Liquidity Using Discriminant Analysis: A Case Study of Listed Real Estate Companies on Vietnam Stock Exchange", The 8th International Conference on Accounting and Finance 2023, ISBN: 978-604-84-6652-7, tháng 6/2023.
- Hoang V.A.; Nguyen, T.H., Nguyen, M.H., & Truong, B.T. (2024). Do prospector firms pay more dividends in times of high policy uncertainty? *Cogent Business & Management* (ESCI, Scopus, Q2), 11(1), 2332496.
- Hoang V.A., Nguyen, H.C., Truong, B.T., Phan, H.L., Le P.U. (2024). Hierarchical Complexity and Seasoned Equity Offerings Method. *Review of Behavioral Finance* (ESCI, Scopus, Q2), 16, 6, 973-997.
- Nhi Thao Ho Mai, Vinh Trung Tran, Vien Ky Nguyen, Uyen Thi Thu Do, Thanh Ba Truong, Phuong Thi Kim Tran (2024). The pathways of increasing online celebrity brand equity and followers' hotel booking intention: a serial multiple mediation model. *Journal of Research in Interactive Marketing* (SSCI, Q1, IF2022 = 8.2).
- Phuong Kim Thi Tran, Nhi Thao Ho-Mai, Vien Ky Nguyen, Uyen Thu Thi Do, Thanh Ba Truong, Vinh Trung Tran (2024). Hotel Booking Intentions in the TikTok Era: The Role of Online Celebrity Brand Equity. *Consumer Behavior in Tourism and Hospitality* (ESCI, Scopus, Q1).
- Dang, M., Mazur, M., Puwanenthiren, M., Hoang, V.A., Truong, B.T. (2025). Managerial Sentiment's Echo in the ESG disclosures. *Review of Quantitative Finance and Accounting* (ESCI, Scopus, Q2). *Forthcoming*.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 1 cấp Nhà nước, 7 đề tài cấp Bộ, Tỉnh.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu liên kê với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Đề tài khoa học cấp nhà nước KX04.10/11-15; Chủ nhiệm đề tài; Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế thời kỳ đẩy mạnh Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa và Hội nhập quốc tế của Việt Nam.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 12 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kê với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

1	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Các nhân tố ảnh hưởng đến việc vận dụng kế toán quản trị và tác động đến thành quả hoạt động của các doanh nghiệp dệt may ở Việt Nam	Đại học Đà Nẵng	2023	Hướng dẫn 1
3	Nguyễn Đăng Đức	Phân tích hiệu quả sản xuất nghề cá xa bờ: Nghiên cứu thực nghiệm cho Tỉnh Khánh Hoà	Trường Đại học Kinh tế	2021	Hướng dẫn 1

			-ĐH Đà Nẵng		
4	Nguyễn Hữu Tấn	Hoàn thiện công tác kiểm soát nội bộ	Đại học Đà Nẵng	2022	Hướng dẫn 2
5	Nguyễn Hoàng Ngân	Ảnh hưởng của Tài sản Thương hiệu đến phản ứng của khách hàng: Trường hợp thương hiệu VinaSoy tại thị trường sữa đậu nành Việt Nam	Trường Đại học Kinh tế - ĐH Đà Nẵng	2022	Hướng dẫn 1
6	Nguyễn Phương Hà	Nghiên cứu Tính thanh khoản của các doanh nghiệp niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Trường Đại học Kinh tế -ĐH Đà Nẵng	2023	Hướng dẫn 1

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm

a. Bài báo khoa học và công trình khoa học tiêu biểu:

- Trương Bá Thanh và cộng sự (2019). “Tính thanh khoản của Công ty –Tổng quan lý thuyết nghiên cứu” Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc gia CNTT và ứng dụng trong các lĩnh vực. Lần thứ 7. CITA, ISBN: 986-601-64-2101-5.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2019), “Literature Review of the Relationships between brand equity and consumer responses, International Journal of Business, Economics and Law”, Vol 18 Apr. 2019, ISSN 2289 – 1552.

- Đề tài khoa học cấp nhà nước KX04.10/11-15; Chủ nhiệm đề tài; Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế thời kỳ đẩy mạnh Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa và Hội nhập quốc tế của Việt Nam (Nghiệm thu 2016).
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2017) “Productive efficiency analysis of offshore fisheries in Khanh Hoa province” ICOAF 207 Proceedings, ISBN: 978-604-84-2457-2.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2016). “Áp dụng mô hình DEA điều chỉnh trong phân tích hiệu quả sản xuất: Nghiên cứu trường hợp nghề lưới rê xa bờ” - tỉnh Khánh Hòa”. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc gia Thống kê và Tin học ứng dụng, ISBN: 978-604-84-1862-5.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2016) “Productive efficiency analysis of offshore fisheries in Khanh Hoa province” ICOAF 207 Proceedings, ISBN: 978-604-84-2457-2.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2016), “Áp dụng mô hình DEA điều chỉnh trong phân tích hiệu quả sản xuất: Nghiên cứu trường hợp nghề lưới rê xa bờ” - Tỉnh Khánh Hòa. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc gia Thống kê và Tin học ứng dụng, ISBN: 978-604-84-1862-5.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2015); “The extent of financial disclosure of Vietnamese listed construction material companies”. International Conference on Accounting 2015.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2015); “Mô hình lí thuyết về ảnh hưởng của quảng cáo và khuyến mãi đến giá trị thương hiệu”; Tạp chí Khoa học Công nghệ ĐHQĐN. Số: 02(87). Trang: 133-137.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2015); “Nghiên cứu tác động của giá dầu đến Tổng sản phẩm quốc nội Việt Nam và các nước ASEAN 5”, Tạp chí Đại học Thương mại No 84/8 Trang 3-9
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2014), “Các nhân tố ảnh hưởng đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung”, Tạp chí khoa học thương mại, Đại học Thương mại, (số 72 - 08/2014), tr.10-16.



- Trương Bá Thanh và cộng sự (2014), “Quan điểm thể chế trong thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài và sự vận dụng ở Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung”, Tạp chí khoa học kinh tế, Đại học kinh tế Đà Nẵng, số 1 (05-2014), tr.1-8.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2014); “Ảnh hưởng của quảng cáo và khuyến mãi đến giá trị thương hiệu: Trường hợp khách hàng là thuê bao di động trả trước tại Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam”; Tạp chí Kinh tế & Phát triển. Số: 209. Trang: 112-120.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2014); Ảnh hưởng của khuyến mãi phi tiền tệ đến giá trị thương hiệu: Trường hợp Vinamilk tại thị trường sữa nước Thành phố Đà Nẵng. Tạp chí Phát triển Kinh tế. Số: 290. Trang: 76-90.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2014). “Các nhân tố ảnh hưởng đến tính thanh khoản của các doanh nghiệp kinh doanh vật liệu xây dựng trên địa bàn Tỉnh Quảng Ngãi” Kỷ yếu Hội thảo Khoa học quốc gia Tại Trường Đại học kinh tế ISBN: 985-601-64-2101-5.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2013) “Sự tác động của nhận biết thương hiệu đến chất lượng cảm nhận, yêu thích thương hiệu và dự định mua: Khảo sát tại thị trường máy tính xách tay Việt Nam”, Tạp chí Kinh tế và phát triển, số 197, 44-50.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2012), Đầu tư vào lĩnh vực cơ sở hạ tầng tại Vùng Duyên hải miền Trung – những cái khó của nhà đầu tư nước ngoài, Kỷ yếu hội nghị xúc tiến đầu tư Vùng Duyên hải miền Trung tại Đà Nẵng.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010), “Phương pháp kế toán ngược dòng trong doanh nghiệp áp dụng hệ thống sản xuất tức thời”, Tạp chí Phát triển kinh tế, số 239, 10-15.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010), “Improvement of the Service Quality: An Empirical Research in the Banking Sector”, Vietnam’s Socio-Economic Development.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010), “A Study on the Service Quality and Customer Satisfaction Index of International Travelers: An Empirical Study in

Danang City, Vietnam, Journal of Applied Global Research. No: Volume 2, Issue 3. Pages: 1-13. Year 2010.

- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010) “Establishment priority index of service quality improvement in banking sector: the case in Vietnam”, Journal of Applied Global Research,
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010) “Research on the International Economic Integration Ability of Vietnamese Machinery Industry: Financial Capacity Approach”, Annual Bulletin of The Institute for Industrial Research of Obirin University, Japan, Đồng tác giả,
- Trương Bá Thanh và cộng sự (1994), “Les mouvements de parallélisme dans les fluctuations des prix des matières premières à moyen-long terme”, Cahiers du GAMMAP (Document hors-séries) 9/1994. No: Hors-series. 80-105, Đồng tác giả.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010); “Establishment priority index of service quality improvement in banking sector: the case in Vietnam”; BAI2010 conference, International Conference on Business and Information. Pages: 1-10.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010); “A Study on the Service Quality and Customer Satisfaction Index of International Travelers: An Empirical Study in Danang City, Vietnam”; 2010; Journal of Applied Global Research. No: Volume 2, Issue 3. Pages: 1-13
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010); “Using Potency Index To Calculate Provincial Competitiveness Index (PCI) in Vietnam”; Proceeding of Intellectbase International Consortium, Academic Conference, Sydney, March 8-9. Pages:1-11
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010); “Globalization and Accounting Reform in Vietnam; 2010; Proceeding Global Accounting and Organizational Change” Research Conference. Pages: 1-10
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010); “Xây dựng thang đo chất lượng dịch vụ trong lĩnh vực ngân hàng”; Tạp chí Phát triển kinh tế; No 236.

- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010); “Nâng cao cơ hội việc làm qua sàn giao dịch việc làm tại thành phố Đà Nẵng”; Hội thảo quốc tế “Công Nghệ Đào tạo và Môi trường nghề nghiệp ở Việt Nam” Tại Tỉnh Thừa Thiên - Huế.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010); “Các giải pháp nhằm phát huy vai trò của Thành phố Đà Nẵng trong việc phát triển dịch vụ Logistic trên tuyến hành lang Kinh tế Đông – Tây”; Tạp chí Phát triển Kinh tế; Số 227.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2010); “Vấn đề di dân trong quá trình đô thị hóa: Từ Lý luận đến định hướng chính sách”; Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng. No 5.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Sự hài lòng khách du lịch quốc tế tại Đà Nẵng và một số hàm ý về chính sách thu hút khách”; Tạp chí Kinh tế và Phát triển; Số 144.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Liên kết kinh tế và những gợi ý đối với miền Trung Tây nguyên”; Tạp chí Sinh hoạt Lý luận; 3(94); (61-64).
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Vận dụng phương pháp tính giá dựa trên cơ sở hoạt động trong các doanh nghiệp In”; Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng. Số 3(32).
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Phương pháp nghiên cứu khả năng liên kết nội bộ ngành kinh tế: Cách tiếp cận về chỉ tiêu tài chính”; Kỷ yếu Hội thảo KH Cấp Bộ (Liên kết kinh tế trên địa bàn Miền Trung-Tây Nguyên)
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “The Effect of Trade Liberalization on Income Distribution in Vietnam - Dynamic CGE Approach”; 2009; APEA conference, Santa Cruz, Washington University June 27-28, 2009. Pages: 1-25
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Đánh giá tổng thể chỉ tiêu tài chính trong phân loại tài chính doanh nghiệp”; Tạp chí Ngân hàng; Số 10.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Quản trị chi phí theo lợi nhuận mục tiêu và khả năng vận dụng tại Việt nam”; Tạp chí Ngân hàng; Số 12.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Rào cản và giải pháp nhằm đẩy mạnh liên kết kinh tế trên địa bàn miền Trung – Tây nguyên; Tạp chí Kinh tế và Phát triển”; Số 145.

- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Sử dụng chỉ số quyền năng (Potenty Index) để tính chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Tỉnh (PCI)”;
- Tạp chí Ngân hàng; Số 13.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Nghiên cứu định lượng hành vi khách quốc tế tại Đà Nẵng và gợi ý cho liên kết phát triển du lịch Huế - Đà Nẵng - Quảng Nam”;
- Kỷ yếu Hội thảo KH Cấp Bộ (Liên kết kinh tế trên địa bàn Miền Trung-Tây Nguyên).
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “A Study on the Service Quality and Customer Satisfaction Index of International Travelers: An Empirical Study in Danang City, Vietnam”;
- 2009; Intellectbase International Consortium Academic Conference, Sydney, Australia, July 13-14, 2009. Pages: 21-30
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2009); “Enhancing the role of Danang in developing logistic services on the east-west economic corridor; 2009; “Economic Development and the Formation of International Distribution Network in GMS”
- Xiamen University and Obirin University, China, March 12nd. Pages: 13-30
- Trương Bá Thanh (2009); “Liên kết kinh tế miền Trung và Tây nguyên – Từ lý luận đến thực tiễn”;
- Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng. Số 3.
- Trương Bá Thanh (2008); “Liên kết kinh tế: Từ lý luận đến thực tiễn Vùng kinh tế trọng điểm miền Trung”;
- Kỷ yếu hội thảo khoa học (Liên kết kinh tế “Vùng kinh tế trọng điểm Miền Trung”)
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2008); “Phân tích sự khác biệt của chất lượng điều hành kinh tế: cách tiếp cận dựa trên chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)”;
- Kỷ yếu hội thảo khoa học (Liên kết kinh tế “Vùng kinh tế trọng điểm Miền Trung”)
- Trương Bá Thanh (2008); “Đào tạo theo nhu cầu xã hội: Vai trò và mối quan hệ giữa nhà trường với doanh nghiệp”;
- Kỷ yếu hội thảo khoa học (Gắn đào tạo với nhu cầu xã hội) Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2008); “Research on the International Economic Integration Ability of Vietnamese Machinery Industry: Financial Capacity Approach”;
- 2008; Annual Bulletin of The Institute for Industrial Research of Obirin University International Symposium “Overseas Investment of Japanese

Machine Industry and Its Role in Strengthening the International Division of Labor in Northeast and Southeast Asia”. Pages: 39-62

- Trương Bá Thanh và cộng sự (2008); “Information and Communication Technologies Education in Vietnam”; 2008; Information Systems Research and education in developing countries in International Conference on Information Systems – ICIS 2008”, Paris, France. Pages: 63-69
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2008); “Kế toán quản trị chi phí tại các công ty cà phê nhà nước trên địa bàn Tỉnh Đắk Lắk”; Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng; Số 6 (29).
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2007), “Foreign Investment and Local Industrial Development in Vietnam after Accession to WTO - Focus on the Change of Labor Cost”, Japan, Annual Bulletin of The Institute for Industrial Research of Obirin University, Đồng tác giả.
- Trương Bá Thanh (2007); “Phát triển các loại hình dịch vụ và các doanh nghiệp phụ trợ nhằm đẩy mạnh thu hút và nâng cao hiệu quả sử dụng đầu tư nước ngoài tại duyên hải Nam Trung bộ”; Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng; Số 20’
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2007); “Đổi mới công tác đào tạo Kế toán – Kiểm toán trong điều kiện hội nhập kinh tế thế giới”; Tạp chí Khoa học và Công nghệ, Đại học Đà Nẵng. Số 21.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2007); “Ứng dụng phương pháp cân bằng tổng thể trong phân tích mối quan hệ giữa ngành công nghiệp chính yếu và ngành công nghiệp phụ trợ: Trường hợp công nghiệp da Việt nam”; Kỷ yếu hội thảo KH Cấp Bộ (Ảnh hưởng của việc gia nhập tổ chức thương mại thế giới đối với nền kinh tế Việt nam).
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2006); “Changes in Vietnamese Industrial Structure in the Context of Trade Liberalization”; 2006; Annual Bulletin of The Institute for Industrial Research of Obirin University. No: 24. Pages: 109-138

- Trương Bá Thanh và cộng sự (2006); “Changes in Vietnamese industrial Structure in the Context of Trade Liberalization”; Annual Bulletin of The Institute for Industrial Research of Obirin University. No: 24. Pages: 109-134
- Trương Bá Thanh (2005); “Analysis of the Relationship between Main Industries and Supporting Industries: The Case of Vietnam’s Textile and Garment Industries”; International Conference “Promotion of Supporting Industries in Vietnam and Intellectual Cooperation from Japan” Annual Bulletin of The Institute for Industrial Research of Obirin University. Pages: 97-121
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2005); “Chuyển dịch cơ cấu kinh tế khu vực nông nghiệp, nông thôn thành phố Đà Nẵng: Thực trạng và giải pháp”; Hội thảo khoa học “Kinh tế miền Trung Tây Nguyên: Tiềm năng – Động lực và giải pháp”.
- Trương Bá Thanh và cộng sự (2004); “Bàn về vai trò chủ đạo của khu vực kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt nam”; Kỷ yếu hội thảo khoa học Chương trình KX01 (Kinh tế thị trường định hướng XHCN).
- Trương Bá Thanh (2003); “Phân tích rủi ro kinh doanh trong doanh nghiệp”; Tạp chí Khoa học Công nghệ - Đại học Đà Nẵng; Số 1.
- Trương Bá Thanh (2004); “Kế toán chi phí theo phương pháp chi phí mục tiêu”; Kỷ yếu hội nghị khoa học Lần thứ 3 (Kỷ niệm 10 năm thành lập ĐHQĐ).
- Trương Bá Thanh (2003); “Mở rộng mô hình phân tích chi phí-khối lượng-lợi nhuận trong đánh giá rủi ro kinh doanh; Tạp chí Kinh tế và Phát triển”; Số 71.
- Trương Bá Thanh (2003); “Mối quan hệ giữa kế toán quản trị và Kiểm toán nội bộ”; Tạp chí Kinh tế và Phát triển; Số 69.
- Trương Bá Thanh (2003); “Hiệu quả thông tin thị trường chứng khoán TP Hồ Chí Minh”; Tạp chí Kinh tế và Phát triển; Số 71.
- Trương Bá Thanh (2003); “Rủi ro trong hoạt động chứng khoán”; Tạp chí Chứng khoán Việt nam; Số 3 (53).
- Trương Bá Thanh (2003); “Phân tích rủi ro qua hệ số bê ta các công ty niêm yết tại thị trường chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh”; Tạp chí Ngân hàng; Số 5.
- Trương Bá Thanh (2003); “Mối quan hệ CVP và phân tích rủi ro kinh doanh trong doanh nghiệp”; Tạp chí Phát triển Kinh tế; Số 25.

- Trương Bá Thanh (2001); “Một số kết quả điều tra sinh viên tốt nghiệp phục vụ việc đổi mới công tác quản lý đào tạo cho phù hợp với thị trường lao động”; Kỷ yếu Hội nghị KH, Quan hệ giữa đào tạo và thị trường lao động Đại học Đà Nẵng- Dự án giáo dục đại học.
- Trương Bá Thanh (2000); “An Application of the Factor Discriminant Method in Determining Financial Positions of Business”; Economic Strategies for Central Vietnam at the Dawn of the Twenty-First Century" ĐàNang University - United States - Vietnam Foundation 20-21/04/2000
- Trương Bá Thanh (1996); “Formation des étudiants francophones de gestion et d'économie du Vietnam: Etat des lieux et Solutions”; Kỷ yếu Hội nghị KH AUPELF-UREF Rencontre “Formation-Affaires-Francophonie”. Pages 3-8
- Trương Bá Thanh và cộng sự (1994); “Comparaison des fluctuations des prix des matières premières à moyen-long terme”; Colloque internationale Matières premières: Marchés Mondiaux, Déséquilibré, Organisation. Pages: 65-92
- Trương Bá Thanh và cộng sự (1994); “Les mouvements de parallélisme dans les fluctuations des prix des matières premières à moyen-long terme”; Cahiers du GAMMAP (Document hors-séries) Septembre 1994. No: Hors-series. 80-105
- Trương Bá Thanh (1993); “Efficiencce des marchés internationaux du pétrole à court terme”; Cahier du GAMMAP. No: 13. Pages: 1-29

b. Số sách chuyên khảo và giáo trình tiêu biểu:

- Đổi mới cách thức tăng trưởng kinh tế Việt Nam - Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, Hiện đại hóa và Hội nhập quốc tế, Chủ biên, NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật (2016) ISBN 978-604-57-2521-4.

- Một số vấn đề về Chủ nghĩa Xã hội và con đường đi lên Chủ nghĩa Xã hội ở Việt Nam qua 30 năm đổi mới” Tham gia, NXB Chính trị Quốc gia – Sự thật ISBN 978-604-57-2503-6

- Mô hình cân bằng tổng thể - Ứng dụng trong nghiên cứu cơ cấu ngành kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt nam, Chủ biên, NXB Đà Nẵng (2010)

- Hội nhập kinh tế quốc tế với phát triển bền vững, Chủ biên. NXB Chính trị Quốc gia (2005)

- Matières premières : Marchés Mondiaux, Déséquilibré, Organisation; Đồng tác giả, ECONOMICA (1995)

- Giáo trình Kế toán Quản trị, Chủ biên, NXB Giáo dục, (1998)

- Giáo trình Phân tích hoạt động kinh doanh (Phần 2), Chủ biên. NXB Giáo dục, (2001)

- Giáo trình Phân tích tài chính doanh nghiệp, Chủ biên. NXB Đà Nẵng, (2007).

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Pháp (Nghe, nói, đọc, viết), Tiếng Anh (Nghe, nói, đọc, viết), Tiếng Nga (đọc, viết)

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: (Nghe, nói, đọc, viết)

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Trường Đại học Kinh tế, ĐHQĐN



PGS.TS. ĐOÀN NGỌC PHI ANH

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 3 năm 2025

NGƯỜI KHAI

Trương Bá Thanh